HA NOI CSC

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KHẢO SÁT XD HÀ NỘI
HA NOI CONSTRUCTION SURVEY CONSULTANT ., JSC
P.609 - A1 - KĐT ĐỀN LỪ 2 - HOÀNG VĂN THỤ - HOÀNG MAI - HÀ NỘI
TEL/FAX: 0436451816 EMAIL: HANOICSC@YAHOO.COM

HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

DỰ ÁN: TRUNG TÂM BÁN, GIỚI THIỆU SP, VĂN PHÒNG LÀM VIỆC VÀ NHÀ Ở

ĐỊA ĐIỂM: Ô ĐẤT A8/ODK1 - KĐT NAM HỒ LINH ĐÀM, Q.HOÀNG MAI, HÀ NỘI

HỐ KHOAN: HK9

TỌA ĐỘ: X = 2318557; Y = 586246

Ngày thực hiện: 04 - 06/10/2016
Cao độ hố khoan : 6.8 m
Mực nước dưới đất: 3.7 m
Độ sâu hố khoan: 47.0 m

Thước tỷ lệ	Độ sâu mặt lớp (m)	Độ sâu đáy lớp (m)	Bề dày lớp (m)	Tên lớp	MẶT CẮT	Độ sâu lấy mẫu	MÔ TẢ
01	0.0	1.0	1.0	1			Đất lấp
02–05	1.0	5.5	4.5	2		UD: 1.8-2.0 UD: 3.8-4.0	Sét pha nâu hồng, xám vàng, đốm đen, trạng thái dẻo mềm đến dẻo cứng
06–11	5.5	11.0	5.5	4		D: 6.0-6.45 D: 8.0-8.45 D: 10.0-10.45	Cát mịn xám nâu, xám vàng, trạng thái xốp
12–21	11.0	21.5	10.5	5		D: 12.0-12.45 D: 14.0-14.45 D: 16.0-16.45 D: 18.0-18.45 D: 20.0-20.45	Cát mịn xám ghi, xám vàng, trạng thái chặt vừa
22–23	21.5	23.5	2.0	6		UD: 21.8-22.0	Sét pha xám nâu, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm
24–27	23.5	27.5	4.0	7		D: 24.0-24.45 D: 26.0-26.45	Cát bụi xám nâu, kẹp sét, trạng thái chặt vừa
28–29	27.5	29.6	2.1	8		UD: 27.8-28.0	Sét xám nâu, xám đen, lẫn hữu cơ, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm
30–35	29.6	34.8	5.2	9		D: 30.0-30.45 D: 32.0-32.45 D: 34.0-34.45	Cát mịn xám nâu, trạng thái chặt vừa

THÍ NGHIỆM XUYÊN TIÊU CHUẨN (SPT)

Độ sâu SPT (m)	Số búa/15cm N1	N2	N3	N/30cm
2.0-2.45	2	3	3	6
4.0-4.45	1	2	3	5
6.0-6.45	2	4	4	8
8.0-8.45	3	4	5	9
10.0-10.45	3	4	5	9
12.0-12.45	3	6	8	14
14.0-14.45	4	7	8	15
16.0-16.45	4	6	7	13
18.0-18.45	4	7	8	15
20.0-20.45	5	7	12	19
22.0-22.45	2	2	3	5
24.0-24.45	4	5	6	11
26.0-26.45	6	7	8	15
28.0-28.45	2	3	3	6
30.0-30.45	4	6	6	12
32.0-32.45	5	7	9	16
34.0-34.45	6	8	11	19

BIỂU ĐỒ XUYÊN
N = số búa / 30cm

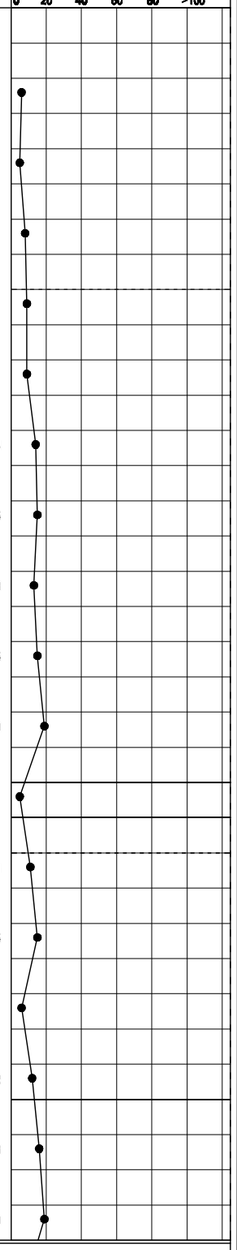

HA NOI CSC

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KHẢO SÁT XD HÀ NỘI
HA NOI CONSTRUCTION SURVEY CONSULTANT ., JSC
P.609 - A1 - KĐT ĐỀN LỪ 2 - HOÀNG VĂN THỤ - HOÀNG MAI - HÀ NỘI
TEL/FAX: 0436451816 EMAIL: HANOICSC@YAHOO.COM

HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

DỰ ÁN: TRUNG TÂM BÁN, GIỚI THIỆU SP, VĂN PHÒNG LÀM VIỆC VÀ NHÀ Ở

ĐỊA ĐIỂM: Ô ĐẤT A8/ODK1 - KĐT NAM HỒ LINH ĐÀM, Q.HOÀNG MAI, HÀ NỘI

HỐ KHOAN: HK9

TỌA ĐỘ: X = 2318557; Y = 586246

Ngày thực hiện: 04 - 06/10/2016
Cao độ hố khoan : 6.8 m
Mực nước dưới đất: 3.7 m
Độ sâu hố khoan: 47.0 m

Thước tỷ lệ	Độ sâu mặt lớp (m)	Độ sâu đáy lớp (m)	Bề dày lớp (m)	Tên lớp	MẶT CẮT	Độ sâu lấy mẫu	MÔ TẢ
36–38	34.8	38.6	3.8	10		UD: 35.8-36.0 UD: 37.8-38.0	Sét pha xám nâu, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm
39–46	38.6	45.5	6.9	11		UD: 39.8-40.0 UD: 41.8-42.0 UD: 43.8-44.0	Sét pha xám ghi, xám vàng, trạng thái dẻo mềm đến dẻo cứng
46–47	45.5	46.0	0.5	12		D: 46.0-46.45	Cát sỏi xám trắng, xám vàng, xám ghi, kết cấu chặt đến rất chặt
47–70	46.0	47.0	1.0	13		D: 47.0-47.45	Cuội sỏi lẫn cát sạn, xám vàng, xám trắng, xám ghi, kết cấu rất chặt

THÍ NGHIỆM XUYÊN TIÊU CHUẨN (SPT)

Độ sâu SPT (m)	Số búa/15cm N1	N2	N3	N/30cm
36.0-36.45	3	3	4	7
38.0-38.45	2	2	3	5
40.0-40.45	3	3	5	8
42.0-42.45	3	3	4	7
44.0-44.45	3	4	4	8
46.0-46.45	85/12	/	/	>100
47.0-47.45	65	70/10	/	>100
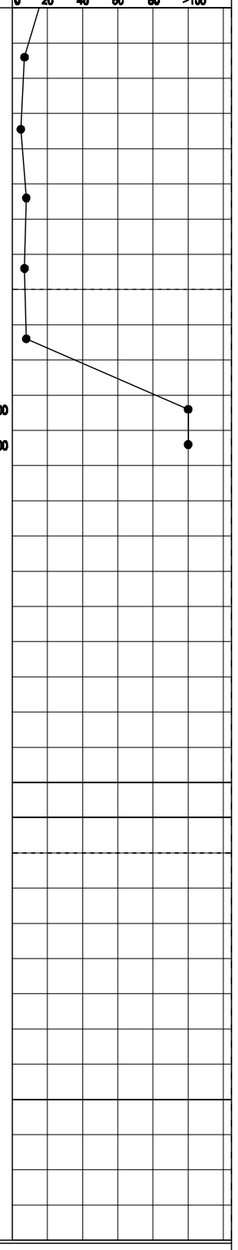
BIỂU ĐỒ XUYÊN
N = số búa / 30cm